TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-PT
Ngày 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung

Bà Trần Thị Vân Thúy

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B, Đoàn Thị Thủy, Lương Thị Ng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn B, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 12 phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trọng và bà Phạm Thị Sơn; có vợ là Phạm Thủy Tiên và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (01 tiền án đã được xóa án tích): Tại Bản án sơ thẩm số 150/2007/HSST ngày 12/10/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án phúc thẩm số 1145/2007/HSPT ngày 20/12/2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Lương Thị Ng, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xóm Trung, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân Thủy và bà Nguyễn Thị

Liên; có chồng là Nguyễn Phan Uyên (tên gọi khác: Nguyễn Đức Uyên) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (01 tiền án đã được xóa án tích): Tại Bản án số 67/2015/HSST ngày 23/7/2015 Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền, Hải Phòng xử phạt 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đoàn Thị Thủy, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, phường TràngCát, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Luận (tên gọi khác Đoàn Văn Bôn) và bà Vũ Thị Rót; có chồng là Phạm Đức Hưởng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (02 tiền án đã được xóa án tích): Tại Bản án số 95/2009/HSST ngày 10/9/2009 Tòa án nhân dân H, Hải Phòng xử phạt 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; Tại Bản án số 68/2013/HSPT ngày 28/6/2013 Tòa án thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra còn có 05 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, Trần Văn Lâm đến nhà Hoàng Mạnh H ở số 4/685 Đông Hải, Hạ Đoạn 3, phường Đông Hải 2, quận H, Hải Phòng và ở lại ăn cơm cùng với H và Hoàng Thế Trung (con trai của H). Ăn cơm xong H, Trung và Lâm ngồi chơi nói chuyện ở sân trước hiên nhà thì Lương Thị Ng, Vũ Thị Kim D, Phạm Huy Thương, Đoàn Thị Thủy, Đỗ Văn Sơn, Nguyễn Văn Hòa cùng một số người khác đến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Sơn, Hòa, Ng, Thủy, Trung, D, Thương và Lâm rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Thấy vậy, H bảo nếu đánh bạc thì đi vào trong phòng ngủ của H mà chơi và tất cả đều đồng ý. Tại đây, H để ra chiếu bạc 01 ống bơ kim loại hình trụ bên trên có nắp đậy bằng nhựa đã được cắt sẵn 01 khe hở rồi nói: "*Ai đánh bạc ở đây thì ra "hồ" 100.000 đồng một giờ vào ống bơ*". Tất cả đều đồng ý. Sau đó, H lên giường nằm ngủ.

Hòa lấy từ dưới gầm bàn trong phòng ngủ của H ra 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn (được cắt từ quân bài chắn). Những người chơi quy định 02 cửa chẵn và lẻ để đặt cược tiền với mức đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng. 04 quân vị có 02 mặt úp và ngửa. Chẵn là khi cả 04 quân vị úp, ngửa cùng một mặt hoặc có 02 quân vị úp, ngửa cùng một mặt. Lẻ là khi có 03 quân vị cùng úp và 01 quân vị ngửa hoặc ngược lại. Người xóc cái đem bỏ 04 quân vị vào

đĩa, úp bát sứ lên và xóc. Sau khi người chơi đặt cược xong, người xóc cái sẽ mở bát ra. Nếu số mặt giống nhau của 04 quân vị là số lẻ thì người đặt tiền ở cửa lẻ sẽ thắng cược và được người xóc cái trả tiền bằng với số tiền đã đặt cược, còn người đặt tiền ở cửa chẵn sẽ bị mất toàn bộ số tiền đã đặt cược và ngược lại. Khi bắt đầu chơi, Hòa là người xóc cái cho Sơn, Ng, Thủy, Trung, D, Thương, Lâm trực tiếp đặt tiền vào 02 cửa chẵn và lẻ. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn B đến và tham gia đánh bạc cùng cả nhóm. Cả nhóm đánh bạc được khoảng 20 phút thì Sơn thay Hòa xóc cái cho những người còn lại đặt tiền cược.

Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày thì lực lượng Công an quận H đến bắt quả tang, thu giữ tại chỗ số tiền 18.300.000 đồng và 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 chiếu cói, 01 ống bơ bên trong có 1.500.000 đồng làtiền "hồ" mà các đối tượng nộp cho H. Số tiền 18.300.000 đồng, gồm: Thu của Sơn 10.000.000 đồng, của Hòa 5.000.000 đồng, của B 500.000 đồng, của Thủy 2.000.000 đồng, của Trung 700.000 đồng, của Thương 100.000 đồng.

Khi tham gia chơi: Sơn có 5.000.000 đồng và thắng 5.200.000 đồng; Sơn đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". Hòa có 3.900.000 đồng và thắng 1.300.000 đồng; Hòa đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". B có 2.700.000 đồng và thua 2.000.000 đồng; B đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". Ng có 1.200.000 đồng và thua hết; Ng đã dùng 100.000 đồng đóng 01 lần tiền "hồ". Thủy có 500.000 đồng và thắng1.700.000 đồng; Thủy đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". Trung có 3.000.000 đồng và thua 2.300.000 đồng; Trung không đóng tiền "hồ". D có 2.000.000 đồng và thua hết; D đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". Thương có 1.000.000 đồng và thua 700.000 đồng; Thương đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ". Lâm có 500.000 đồng để đánh bạc và thua hết; Lâm đã dùng 200.000 đồng đóng 02 lần tiền "hồ".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc.

+ Bị cáo Lương Thị Ng 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc.

+ Bị cáo Đoàn Thị Thủy 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo hoặc phạt tiền. Bị cáo Lương Thị Ng, Đoàn Thị Thủy có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Thủy nộp bản sao Huân chương kháng chiến hạng 3 của liệt sỹ Đoàn Văn Hán. Bị cáo B nộp biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận việc xét xử các bị cáo phạm tội đánh bạc là đúng người đúng tội, không oan. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho các bị cáo.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Bản án sơ thẩm đã xem xét vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, với mức án là phù hợp.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Thủy có nộp bản sao huân chương kháng chiến hạng 3, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng có 2 lần phạm tội đánh bạc và đã bị xét xử. Đối với bị cáo Ng tại giai đoạn phúc thẩm không có các tình tiết giảm nhẹ mới, do vậy, Tòa án nhân quận H đã xét xử các bị cáo Thủy, Ng mức án 6 tháng tù là phù hợp, đảm bảo tính răn đe. Đối với bị cáo B có 01 tiền án về tội Cướp tài sản khi phạm tội dưới 18 tuổi, đã được xóa án tích. Do đó việc đánh giá nhân thân của bị cáo cần đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật đối với trường hợp người chưa thành niên phạm tội, đã được xóa án tích. Bị cáo B có tiền án trước đó không cùng tội danh với lần phạm tội lần này, bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm có mức độ, B tham gia chơi sau các bị cáo khác nhưng Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 07 tháng tù, cao hơn mức hình phạt của bị cáo Ng và bị cáo Thủy là chưa phù hợp. Do đó, cần xem xét tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội, nhưng phải phạt nghiêm về kinh tế để vừa đảm bảo tính khoan hồng, vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục và tính công bằng của pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã chủ động nộp áp phí sơ thẩm, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b Điều 355, Điều 357 sửa bản án sơ thẩm, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

*Các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B, Đoàn Thị Thủy, Lương Thị Ng trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng 22 giờ đến 23 giờ 10 phút ngày 30/10/2022, tại địa chỉ số 4/685 Đông Hải, Hạ Đoạn 3, pshường Đông Hải 2, quận H, Hải Phòng các bị cáo Đỗ Văn Sơn, Nguyễn Văn Hoà, Hoàng Thế Trung, Nguyễn Văn B, Vũ Thị Kim D, Lương Thị Ng, Phạm Huy Thương, Đoàn Thị Th, Trần Văn Lâm đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền. Bị cáo Hoàng Mạnh H tuy không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp địa điểm cho 09 bị cáo khác đánh bạc trái phép tại nhà mình. Với tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần là 19.800.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn B, Lương Thị Ng, Đoàn Thị Thủy đã đủ yếu tố cầu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Toà án nhân dân quận H xét xử các bị cáo Nguyễn Văn B, Đoàn Thị Thủy, Lương Thị Ng về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, các mức án đã tuyên đối với các vị cáo đã phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Thủy nộp tài liệu thể hiện bị cáo có người trong gia đình là người có công với cách mạng; bị cáo B chủ động nộp tiền án phí sơ thẩm, vì vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

Xét kháng cáo của bị cáo B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt phạt tiền:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã áp dụng mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo trong khung hình phạt là không nặng, phù hợp với yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương, bởi nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội Cướp tài sản theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự 1999. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội (tháng 8/2005) bị cáo chưa đủ 18 tuổi.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 107 Bộ luật Hình sự, áp dụng tinh thần điều luật với người chưa thành niên phạm tội có thể coi bị cáo không có án tích. Mặt khác, xét số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền thấp, bị cáo tham gia đánh bạc giai đoạn sau. Tội phạm lần trước không cùng loại với lần phạm tội này. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã chủ động nộp áp phí sơ thẩm, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Bị cáo cũng có đơn xin áp dụng hình phạt tiền. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt là phạt tiền cũng đảm bảo tính răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Thủy, Ng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo trong khung hình phạt là không nặng, phù hợp với yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Bị cáo Ng có 01 tiền án về tội Đánh bạc; bị cáo Thủy đã có 2 tiền án về tội Đánh bạc, mặc dù đã được xóa án tích nhưng lần này là lần phạm tội thứ 3, mặc dù tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Thủy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên về nhân thân cho thấy các bị cáo không có ý thức cải tạo, mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội đánh bạc. Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, xem xét áp dụng hình phạt 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ng, Thủy.

Từ những phân tích trên, cần sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng, Thủy.

[7] *Về án phí:* Do kháng cáo của bị cáo B được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Ng, Thủy không được chấp nhận nên bị cáo Ng, Thủy phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Thị Ng, Đoàn Thị Thủy, sửa bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn B 30 triệu đồng về tội đánh bạc. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai số 7051 ngày 28/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lương Thị Ng 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đoàn Thị Th 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022.

2. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Lương Thị Ng, Đoàn Thị Thủy đến khi các bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lương Thị Ng, Đoàn Thị Thủy mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận H**;**
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT quận H**;**
- Cơ quan THAHS quận H;
- Chi cục THADS quận H
- TAND quận H;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân Thúy **Vũ Quang Trung**

Phạm Hữu Trường